

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao đất cho Doanh nghiệp Tư nhân xây dựng Xuân Trường để thanh toán Hợp đồng BT thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Đường Bắc Sơn kéo dài đoạn Km 3+500 (nút giao đường Tố Hữu) đến Km 9+500 theo hình thức đối tác công tư (PPP) - Hợp đồng BT (đợt 2)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 69/2019/NĐ-CP ngày 15/8/2019 của Chính phủ Quy định việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho Nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao;

Căn cứ Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 257/2025/NĐ-CP ngày 08/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết về thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao;

Căn cứ Thông báo số 152/TB-VP ngày 03/4/2025 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp về tháo gỡ vướng mắc, khó khăn đối với 02 dự án đầu tư xây dựng theo hình thức đối tác công tư PPP (Hợp đồng BT) trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Đầu tư xây dựng Đường Bắc Sơn kéo dài đoạn Km 3+500 (nút giao đường Tố Hữu) đến Km 9+500 theo hình thức đối tác công tư (PPP) - Hợp đồng BT;

Căn cứ Quyết định số 1644/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Đường Bắc Sơn kéo dài đoạn Km 3+500 (nút giao đường Tố Hữu) đến Km 9+500 theo hình thức đối tác công tư (PPP) - Hợp đồng BT (đợt 2);

Căn cứ Quyết định số 3392/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Đường Bắc Sơn kéo dài đoạn Km 3+500 (nút giao đường Tố Hữu) đến Km 9+500 theo hình thức đối tác công tư (PPP) - Hợp đồng BT;

Căn cứ Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên việc điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Đầu tư xây dựng Đường Bắc Sơn kéo dài đoạn Km 3+500 (nút giao đường Tố Hữu) đến Km 9+500 theo hình thức đối tác công tư (PPP) - Hợp đồng BT;

Căn cứ Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao Dự án: Đầu tư xây dựng Đường Bắc Sơn kéo dài đoạn Km 3+500 (nút giao đường Tố Hữu) đến Km 9+500 theo hình thức đối tác công tư (PPP) - Hợp đồng BT số 02/2018/HĐBT ngày 18/6/2018 và các Phụ lục hợp đồng kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 761/TTr-SNNMT ngày 21/12/2025 về việc đề nghị giao đất cho Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường để thanh toán Hợp đồng BT khi thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng công trình Đường Bắc Sơn kéo dài đoạn Km 3+500 (nút giao đường Tố Hữu) đến Km 9+500 theo hình thức đối tác công tư (PPP) - Hợp đồng BT (đợt 2),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao đất (đợt 2) cho Doanh nghiệp Tư nhân xây dựng Xuân Trường (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp tư nhân, mã số 2700113605, đăng ký lần đầu ngày 17/03/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 10/7/2025 do Phòng Doanh nghiệp - Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình chứng nhận; địa chỉ: Số 16, đường Xuân Thành phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình) tại phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên để thanh toán Hợp đồng thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Đường Bắc Sơn kéo dài đoạn Km 3+500 (nút giao đường Tố Hữu) đến Km 9+500 theo hình thức đối tác công tư (PPP) - Hợp đồng BT, cụ thể như sau:

- Diện tích đất: 2.720,0 m² (tại lô quy hoạch OMI-08 thuộc Dự án Khu dân cư đường Bắc Sơn kéo dài (đoạn từ cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên đến xóm Cây Xanh, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên) bên trái tuyến, đã thực hiện xong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư).

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị;
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài;
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất;
- Phương thức giao đất: Giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.
- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo - Bản đồ địa chính (Trích lục - chính lý) phục vụ công tác giao đất để thanh toán Dự án Đầu tư xây dựng Đường Bắc Sơn kéo dài đoạn Km 3+500 (*mút giao đường Tố Hữu*) đến Km 9+500 theo hình thức đối tác công tư (PPP) - Hợp đồng BT, thuộc tờ bản đồ địa chính số 12, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên, tỷ lệ 1:500, do Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Thái Nguyên lập ngày 19/12/2025 được Sở Nông nghiệp và Môi trường xác nhận ngày 19/12/2025.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện:

- Xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp đối với Doanh nghiệp Tư nhân xây dựng Xuân Trường;
- Xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho Doanh nghiệp Tư nhân xây dựng Xuân Trường;
- Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và trao cho Doanh nghiệp Tư nhân xây dựng Xuân Trường khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính;
- Chuyển thông tin địa chính, chính lý hồ sơ địa chính, cập nhật cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

2. Thuế tỉnh Thái Nguyên

- Xác định tiền sử dụng đất nhà đầu tư phải nộp, phí, lệ phí phải nộp theo quy định; hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện khoản được trừ vào tiền sử dụng đất (*nếu có*) theo quy định;
- Thông báo cho Doanh nghiệp Tư nhân xây dựng Xuân Trường nộp tiền sử dụng đất, tiền phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác (*nếu có*) theo quy định; xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ của người sử dụng đất;
- Thu tiền sử dụng đất, tiền phí, lệ phí theo quy định.

3. Doanh nghiệp Tư nhân xây dựng Xuân Trường có trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất, thực hiện khoản được trừ vào tiền sử dụng đất (*nếu có*); sử dụng đất đúng mục đích, ranh giới, diện tích, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng đất; chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng có trách nhiệm đôn đốc chủ đầu tư tuân thủ các quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Thuế tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Quyết Thắng, Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân xây dựng Xuân Trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm thông tin tỉnh) chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

Anhd. T12/2025 (MC).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Loan

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Lô đất theo Quy hoạch	Số tờ Bản đồ địa chính	Diện tích (m²)	Loại đất	Ghi chú
	OM1-08				
1	1.08-14	12	170,0	ODT	
2	1.08-16	12	170,0	ODT	
3	1.08-18	12	170,0	ODT	
4	1.08-20	12	170,0	ODT	
5	1.08-22	12	170,0	ODT	
6	1.08-24	12	170,0	ODT	
7	1.08-26	12	170,0	ODT	
8	1.08-28	12	170,0	ODT	
9	1.08-30	12	170,0	ODT	
10	1.08-32	12	170,0	ODT	
11	1.08-34	12	170,0	ODT	
12	1.08-36	12	170,0	ODT	
13	1.08-38	12	170,0	ODT	
14	1.08-40	12	170,0	ODT	
15	1.08-42	12	170,0	ODT	
16	1.08-44	12	170,0	ODT	
	Tổng cộng		2.720,0		